TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 779/2024/DS-ST
Ngày: 06-8-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Nguyễn Minh Nam

Ông Đỗ Xuân Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Mai Như Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Nam Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 271/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2024/QĐXXST-DS ngày 01/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2024/QĐST-DS ngày 18/7/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ: 266-268 đường E, Phường R, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Thân Lê Nguyên, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 03/01/2024) (Có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Trần Điền K (Vắng mặt)

Địa chỉ: 553/47 đường U, Phường I, quận O, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/3/2024 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q – Ông Thân Lê Ntrình bày:

Ngày 28/3/2018, ông K có ký với Ngân hàng TMCP Q (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông K,

Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10,000,000 đồng. Cụ thể như sau:

Loại thẻ	Số thẻ	Hạn mức (đồng)	Ngày ký hợp đồng	Lãi suất áp dụng
Master	526830 - 4455	10.000.000	28/3/2018	2.6 %

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông K đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 13.362.405 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông K đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 15.363.000 đồng. Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo Điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

+ Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước;

+ Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước;

+ Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước;

+ Các khoản phí và/ hoặc lãi trong kỳ;

+ Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ;

+ Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông K vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 06/02/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu là 11.692.513 đồng sang quá hạn, làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 3.9% (= lãi suất trong hạn 2.6% x 150%) (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Tính đến ngày 06/8/2024, ông K còn nợ các khoản sau:

- Dư nợ gốc: 11.692.513 đồng

- Lãi quá hạn: 13.877.600 đồng

Tổng cộng: 25.570.113 đồng.

Do ông K vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký nên Ngân hàng TMCP Q khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận giải quyết đối với bị đơn các vấn đề sau:

1. Buộc ông Trần Điền K phải trả ngay một lần cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 06/8/2024 là 25.570.113 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 11.692.513 đồng; Lãi quá hạn là 13.877.600 đồng).

2. Ông Trần Điền K có trách nhiệm thanh toán lãi phát sinh từ ngày 07/8/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bị đơn là ông Trần Điền K nhiều lần nhưng bị đơn đều vắng mặt. Do đó Tòa án đã tiến hành thủ tục tống đạt giấy triệu tập đối với bị đơn theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật của theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng TMCP Q khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Trần Điền K có nơi cư trú cuối cùng tại quận O, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn ông Trần Điền K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Thân Lê N có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 28/3/2018 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Q, Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho ông Trần Đình K với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Điều 2 Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Vì ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán

nên Ngân hàng TMCP Q khởi kiện yêu cầu ông K trả số tiền tính đến ngày 06/8/2024 là 25.570.113 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 11.692.513 đồng, lãi quá hạn là 13.877.600 đồng) là phù hợp với quy định tại Điều 91, 95 và 98 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, do đó yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận.

Ngoài ra, ông K còn phải trả tiền lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 07/8/2024 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 28/3/2018.

[3] Về án phí:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 25.570.113 đồng, được chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Phí và Lệ phí năm 2015, ông Trần Điền K phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q:

Buộc ông Trần Điền K phải trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 25.570.113 *(Hai mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi nghìn một trăm mười ba)* đồng (Trong đó: Nợ gốc là 11.692.513 đồng, lãi quá hạn là 13.877.600 đồng) theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 28/3/2018 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Q và ông Trần Điền K.

2. Về án phí:

- Ông Trần Điền K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.278.506 *(Một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm lẻ sáu)* đồng.

- Hoàn lại Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 555.000 *(Năm trăm năm mươi lăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền số 0032263 ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Trần Điền K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Q thì lãi suất mà ông Trần Điền K phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Q.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CC THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Út